

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 142/2005/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại tờ trình số 15/TTr-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2005 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tại tờ trình số 19/TT-UB ngày 08 tháng 4 năm 2005.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi quy hoạch: Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định thuộc bán đảo Phương Mai, tỉnh Bình Định, bao gồm các xã: Nhơn Hội, Nhơn Lý, Nhơn Hải, khu vực 9 phường Hải Cảng thành phố Quy Nhơn; một phần xã Phước Hòa, Phước Sơn, huyện Tuy Phước; một phần xã Cát Tiến, Cát Hải, Cát Chánh, huyện Phù Cát, được giới hạn như sau:

- Phía Bắc giáp Núi Bà, xã Cát Hải, huyện Phù Cát.
- Phía Nam giáp biển Đông.
- Phía Tây giáp đầm Thị Nại.
- Phía Đông giáp biển Đông.

2. Tính chất:

- Là Khu kinh tế có quy chế hoạt động riêng, bao gồm: Khu phi thuế quan, Khu công nghiệp, kinh tế cảng biển, thương mại dịch vụ, du lịch, Khu đô thị mới, vận hành theo cơ chế ưu đãi đặc biệt, là động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định và của khu vực miền Trung.

- Là khu vực phát triển mới của thành phố Quy Nhơn với cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện đại, đồng bộ, môi trường trong sạch gắn với thiên nhiên.

3. Quy mô dân số và đất đai:

- Tổng diện tích quy hoạch khoảng 12.000 ha.

- Tổng dân số đến năm 2020 khoảng 150.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 130.000 người; dân số nông thôn khoảng 20.000 người.

4. Các hướng phát triển chủ yếu:

a) Khu vực phía Tây Nam bán đảo Phương Mai (phía Đông đầm Thị Nại và phía Tây núi Phương Mai): phát triển Khu công nghiệp gắn với cảng biển Nhơn Hội và Khu phi thuế quan.

b) Khu vực giữa bán đảo Phương Mai (phía Đông đầm Thị Nại và phía Tây núi Phương Mai): phát triển các khu du lịch, dịch vụ và khu đô thị.

c) Khu vực phía Bắc bán đảo Phương Mai: cải tạo chỉnh trang các làng đô thị hóa, phát triển Khu công nghiệp phong điện và du lịch nghỉ dưỡng biển.

5. Tổ chức không gian:

Khu kinh tế Nhơn Hội gồm hai khu chức năng chính là Khu phi thuế quan và Khu thuế quan.

a) Khu phi thuế quan (diện tích xây dựng khoảng 545 ha) là khu vực có hàng rào cứng, ra vào có kiểm tra liên ngành, được bố trí tại xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, bao gồm Khu cảng và hậu cảng (55 ha), Khu trung tâm (90 ha), Khu chế xuất (300 ha) và Khu kho tàng (100 ha).

b) Khu thuế quan (diện tích xây dựng khoảng 4.720 ha), trong đó:

- Các khu công nghiệp (tổng diện tích khoảng 1.395 ha) gồm: Khu công nghiệp Nhơn Hội (khoảng 1.050 ha); Khu phong điện (khoảng 300 ha) được bố trí từ Phú Hậu đến

Khe Đá Sứ; công nghiệp đóng mới và sửa chữa tàu thuyền (khoảng 45 ha), được bố trí phía Nam cảng biển Nhơn Hội.

- Các khu du lịch (diện tích khoảng 1.585 ha) gồm: du lịch sinh thái đầm, biển, rừng ngập mặn và du lịch núi được bố trí tại đầm Thị Nại, núi Phương Mai - Nhơn Lý, Núi Bà - Cát Hải.

- Các khu dân cư đô thị (tổng diện tích khoảng 1.105 ha) gồm: Khu đô thị mới Nhơn Hội (quy mô dân số khoảng 84.000 người, diện tích khoảng 750 ha); Khu dân cư dịch vụ du lịch Cát Tiến (quy mô dân số khoảng 32.000 người, diện tích khoảng 230 ha); Khu dân cư dịch vụ du lịch Nhơn Lý (quy mô dân số khoảng 8.000 người, diện tích khoảng 65 ha); Khu dân cư dịch vụ du lịch Cát Hải (quy mô dân số khoảng 6.000 người, diện tích khoảng 60 ha).

- Dân cư nông thôn: giai đoạn đầu giữ nguyên các khu dân cư nông thôn hiện có và xây dựng các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội. Đến năm 2020 diện tích các khu dân cư nông thôn còn khoảng 60 ha.

- Hệ thống trung tâm: trung tâm đào tạo đặt tại trung tâm Khu công nghiệp (khoảng 15 ha); trung tâm quản lý, điều hành Khu kinh tế Nhơn Hội (khoảng 10 ha) và các khu trung tâm đô thị đặt tại Khu đô thị mới Nhơn Hội và Cát Tiến.

- Hệ thống công viên cây xanh gồm: cây xanh trong các đơn vị ở (khoảng 130 ha); cây xanh công viên thể dục thể thao phía Bắc Khu đô thị mới Nhơn Hội (khoảng 140 ha); cây xanh sinh thái tại khu vực quanh đầm Thị Nại có chức năng cách ly giữa Khu công nghiệp với Khu sinh thái đầm Thị Nại và Khu dân cư đô thị (khoảng 175 ha).

6. Quy hoạch kiến trúc và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:

a) Đối với các khu vực cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử, văn hóa:

- Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đối với các cồn cát, đồi cao, mặt nước, sông ngòi, đầm. Bảo tồn hệ sinh thái biển, đầm. Cải tạo bổ sung các loại cây trồng phù hợp cảnh quan đô thị và phục vụ du lịch.

- Giữ gìn tôn tạo các di tích, chứng tích lịch sử.